

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG HỒ
TỈNH VĨNH LONG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 10/2018/HS-ST

Ngày: 23/3/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG HỒ, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Nguyên Khoa

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Huỳnh Anh Dũng

2. Bà Nguyễn Thị Hồng Sen

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Bảo – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Ông Lê Tây Bắc - Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 3 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 04/2018/HSST, ngày 02 tháng 02 năm 2018 đối với bị cáo:

Lê Minh L, sinh năm 1998; trú tại: ấp T, xã Thanh Đ, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn T và bà Võ Hoàng TD; anh chị, em ruột có 03 người (lớn nhất sinh năm 1991, nhỏ nhất là bị cáo); tiền sự: Không.

Tiền án: 01 lần, ngày 22/12/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Long Hồ xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong bản án ngày 13/02/2017.

Bị cáo hiện đang điều trị ma túy tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Vĩnh Long, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Ông **Lê Hòa N**, sinh năm 1963 (xin vắng mặt)

Địa chỉ: ấp TM, xã Thanh Đ, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

- Tại Cáo trạng số 06/CT-VKS, ngày 01/02/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long truy tố Lê Minh L về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự, cụ thể như sau:

Vào khoảng 03 giờ 30 phút sáng ngày 05/11/2017, Lê Minh L nảy sinh ý định trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài cá nhân nên L đi bộ từ nhà đến ấp TM, xã Thanh Đ, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long thì phát hiện nhà ông Lê Hòa N, sinh năm 1963, không khóa cửa rào nên lén lút đi vào bên trong nhà của ông N tìm kiếm tài sản. L đi từ nhà trước ra nhà sau theo hướng bên trái (từ ngoài vào) nhưng không thấy tài sản gì, sau đó L đi vòng lên phía bên phải thì phát hiện bên hông nhà có 01 chuồng gà bằng gỗ, trên chuồng gà có 01 thùng kim loại L dùng tay nâng lên thì phát hiện bên trong có 01 motor bơm nước. L lấy trộm 01 motor bơm nước đem ra ngoài trước cổng rào nhà ông N để xuống đất. L tìm xung quanh nhặt được 01 cái túi nilon, L bỏ motor vào. Sau đó L mang motor bơm nước đi ra hướng Quốc lộ 57 và giấu motor bơm nước vào trong bụi cây trên dây phân cách của Quốc lộ 57 ngồi đợi kiếm người bán.

Đến khoảng 06 giờ 30 phút, ngày 05/11/2017 thì có 01 người phụ nữ mua phế liệu (không rõ họ, tên, địa chỉ) đi ngang qua nên L kêu bán motor bơm nước, người mua phế liệu mua với giá 40.000đ (Bốn mươi nghìn đồng) thì L đồng ý bán. Tiền bán được L tiêu xài cá nhân hết.

Ngày 7/11/2017, Cơ quan điều tra Công an huyện Long Hồ mời Lê Minh L đến làm việc, trong quá trình làm việc Lê Minh L thừa nhận đã lấy trộm 01 motor bơm nước của ông N.

Theo kết luận số 83, ngày 7/12/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Long Hồ kết luận: 01 Motor công suất 01 ngựa đã qua sử dụng có giá trị 80.000đ (Tám mươi nghìn đồng).

- Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình theo đúng như nội Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố và xin giảm nhẹ hình phạt, đồng thời bị cáo đồng ý bồi thường cho người bị hại tài sản mà bị cáo đã bán không thu hồi được với số tiền là 80.000đ (Tám mươi nghìn đồng).

- Người bị hại Lê Hòa N có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa, trong đơn bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường tài sản mà bị cáo đã bán không thu hồi được, còn về mức

bồi thường cũng như về trách nhiệm hình sự đối với bị cáo do Hội đồng xét xử quyết định.

- Trong luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Lê Minh L phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng điểm g, p khoản 1 Điều 46 và Điều 33 của Bộ luật hình sự năm 1999, đề nghị tuyên phạt bị cáo mức án từ 09 tháng đến 01 năm tù. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho bị hại số tiền 80.000 đồng. Về xử lý vật chứng: Không thu hồi được nên không đặt ra xử lý. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, không mâu thuẫn và còn phù hợp với biên bản, bản ảnh khám nghiệm hiện trường; lời khai người bị hại, cùng với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, đã có đủ căn cứ xác định: Vào khoảng 03 giờ 30 phút sáng ngày 05/11/2017, tại ấp TM, xã Thanh Đ, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long, Lê Minh L lén lút trộm cắp tài sản của anh Lê Hòa N là 01 motor bơm nước công suất 01 ngựa đã qua sử dụng trị giá 80.000đ (Tám mươi nghìn đồng).

Với các tình tiết đã được chứng minh tại phiên tòa, đã có đủ cơ sở để kết luận Lê Minh L phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009, theo như luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác mà còn gây mất an ninh trật tự địa phương. Bị cáo có 01 tiền án về tội trộm cắp tài sản và chưa được xóa án tích, lẽ ra sau khi chấp hành án xong trở về địa phương, phải biết đặt mình trong khuôn khổ pháp luật, nhưng bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Do đó, cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để cải tạo, sửa chữa trở thành người tốt, đồng thời qua đó nhằm đấu tranh ngăn chặn và phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và gây thiệt hại không lớn, nên cần xem đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

[2] Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho bị hại số tiền 80.000 đồng là phù hợp với quy định tại các Điều 584, 585, 586, 589 của Bộ luật dân sự năm 2015.

[3] Về xử lý vật chứng: Không thu hồi được nên không đặt ra xử lý.

[4] Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm được quy định tại Điều 23 Nghị quyết số 326, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 138; điểm g, p khoản 1 Điều 46; Điều 33 của Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Tuyên bố bị cáo Lê Minh L phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Xử phạt bị cáo **Lê Minh L 09 (chín) tháng tù**. Thời hạn tù được tính kể từ ngày bị cáo chấp hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào các Điều 584, 585, 586, 589 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo có trách nhiệm bồi thường thiệt hại về tài sản cho bị hại Lê Hòa N với số tiền là 80.000đ (tám mươi nghìn đồng).

3. Về xử lý vật chứng: Không thu hồi được nên không đặt ra xử lý.

4. Về án phí: Căn cứ vào Điều 23 Nghị quyết số 326, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa hoàn trả đủ số tiền trên thì còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án; quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết tại nơi cư trú.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Long Hồ;
- Công an huyện Long Hồ;
- Chi cục THADS huyện Long Hồ;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Nguyên Khoa